

PHƯƠNG ÁN
TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 TRƯỜNG THCS
LÊ QUÝ ĐÔN, LÝ TỰ TRỌNG, NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2025 của UBND thành phố Lào Cai)

A. QUY ĐỊNH CHUNG

I. Căn cứ xây dựng phương án tuyển sinh

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Đề án số 06/ĐA-TU ngày 11/12/2020 của tỉnh ủy Lào Cai về đổi mới, phát triển nâng cao chất lượng Giáo dục toàn diện - Nguồn nhân lực - Khoa học công nghệ tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020-2025;

Thông tư 30/2024/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2024 về việc ban hành Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; công văn số 114/BGDĐT-GDTrH, ngày 10/01/2025 về việc lựa chọn công bố môn thi thứ 3 và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển trong tuyển sinh THCS, THPT;

Công văn số 568/SGD&ĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của Sở GD&ĐT về việc tham gia ý kiến phương án tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS Lê Quý Đôn, Lý Tự Trọng (TP Lào Cai) năm học 2025-2026;

Quyết định số 717/QĐ-UBND ngày 18/3/2025 của UBND thành phố Lào Cai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo năm học 2025-2026.

II. Chỉ tiêu tuyển sinh: Được giao tại Quyết định số 717/QĐ-UBND ngày 18/3/2025 của UBND thành phố Lào Cai, cụ thể như sau:

TT	Trường	Năm học 2025-2026		
		Tổng số HS	Số lớp	Bình quân HS/ lớp
1	THCS Lê Quý Đôn	200	5	40
2	THCS Lý Tự Trọng	200	5	40

III. Tuổi dự tuyển: Theo Điều lệ trường Phổ thông Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

IV. Phương thức, đối tượng, địa bàn tuyển sinh

- Phương thức: Xét tuyển.
- Đối tượng: Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.
- Địa bàn và hồ sơ căn cứ xác định địa bàn tuyển sinh
 - Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học tại các trường thuộc địa bàn

thành phố Lào Cai. Hồ sơ căn cứ để xác định đối tượng tuyển sinh: Học bạ.

- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học tại các trường thuộc địa bàn khác: có thường trú hoặc tạm trú tại thành phố Lào Cai trước ngày 30/4/2025 hoặc có bố mẹ, người giám hộ hợp pháp sống hoặc làm việc tại thành phố Lào Cai. Hồ sơ căn cứ để xác định đối tượng tuyển sinh: Thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc dữ liệu trên phần mềm VneID.

V. Hồ sơ dự tuyển

1. Bản sao giấy khai sinh.
2. Học bạ Tiểu học (*Hoàn thiện thông tin điểm số trên phần mềm*).
3. Đơn đăng ký dự tuyển vào lớp 6 (*khai báo trên phần mềm tuyển sinh trực tuyến*).
4. Hồ sơ xác nhận đối tượng chính sách (*Đính kèm trên phần mềm*).
5. Hồ sơ xác nhận cư trú (*xác nhận thông qua mã định danh*).

B. QUY TRÌNH TUYỂN SINH: Tổ chức tuyển sinh qua 2 vòng:

1. Vòng 1: Đánh giá hồ sơ

- Điểm hồ sơ (ĐHS) được xác định như sau:

$$\text{ĐHS} = \frac{TĐCNL3 + TĐCNL4 + TĐCNL5}{13}$$

Trong đó:

+ TĐCNL3: Tổng điểm cuối năm Lớp 3 của 3 môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ TĐCNL4: Tổng điểm cuối năm Lớp 4 của 5 môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, Khoa học, Lịch sử- Địa lý.

+ TĐCNL5: Tổng điểm cuối năm Lớp 5 của 5 môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, Khoa học, Lịch sử- Địa lý.

- Điểm hồ sơ làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai theo nguyên tắc làm tròn số.

- Những học sinh có điểm hồ sơ đạt từ 8,50 trở lên (đối với trường học sinh nộp hồ sơ vào trường THCS Lê Quý Đôn); 8,0 trở lên (đối với học sinh nộp hồ sơ vào trường THCS Lý Tự Trọng) đủ điều kiện lựa chọn vào Vòng 2.

2. Vòng 2: Đánh giá năng lực học sinh

- Môn: Toán, Tiếng Việt và Tiếng Anh.

- Thời gian: Môn Toán 45 phút; Môn Tiếng Việt 60 phút; Môn Tiếng Anh 45 phút.

- Điểm kiểm tra đánh giá môn Toán, Tiếng Việt và Tiếng Anh được tính theo thang điểm 10.

- Điểm xét tuyển (ĐXT) được xác định như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{ĐKTTv} + \text{ĐKTT} + \text{ĐKTTa} + \text{ĐƯT}$$

Trong đó:

+ ĐKTTv: Điểm kiểm tra Tiếng Việt.

+ ĐKTT: Điểm kiểm tra Toán.
 + ĐKTTa: Điểm kiểm tra môn Tiếng Anh.
 + ĐUT: Điểm ưu tiên (Cách quy đổi Phụ lục)
 Điểm xét tuyển được lấy đến chữ số thập phân thứ hai theo nguyên tắc làm tròn.

- Nguyên tắc: Số chỉ tiêu được xét dựa trên điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu. Nếu đến chỉ tiêu cuối cùng, nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau, ưu tiên theo thứ tự sau:

- + Học sinh có tổng (ĐKTTv + ĐKTT + ĐKTTa) cao hơn.
- + Học sinh có điểm hồ sơ cao hơn.
- + Học sinh có TĐCNL5 cao hơn.
- + Học sinh có TĐCNL4 cao hơn.
- + Học sinh có TĐCNL3 cao hơn.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

- Phòng GD&ĐT: Hướng dẫn tuyển sinh vào trường THCS Lê Quý Đôn, THCS Lý Tự Trọng trước ngày 12/4/2025.

- Đăng ký dự tuyển: Từ 7h30 ngày 21/5/2025 (Thứ 3) đến hết 17h00 ngày 22/5/2025 (Thứ 5). Sau thời hạn trên, không nhận hồ sơ dự tuyển và bất kỳ hồ sơ bổ sung của thí sinh.

- Thông báo danh sách thí sinh tiếp tục dự tuyển vòng 2: Trước 17h00 ngày 23/5/2025 (Thứ 6).

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực: Ngày 27/5/2025 (Thứ 3).

- Công bố kết quả vòng 2: Trước 17h00 ngày 30/5/2025 (Thứ 6).

- Nhận đơn đề nghị phúc khảo: Trước 17h00 ngày 31/5/2025 (Thứ 7).

- Thông báo kết quả chấm phúc khảo: Trước 17h00 ngày 02/6/2025.

- Thông báo danh sách thí sinh trúng tuyển: Trước 17h00 ngày 03/6/2025.

2. Trách nhiệm thực hiện: Giao Phòng GD&ĐT

- Căn cứ các quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT, các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tuyển sinh vào trường THCS Lê Quý Đôn, Lý Tự Trọng năm học 2025-2026.

- Chỉ đạo trường THCS Lê Quý Đôn và THCS Lý Tự Trọng và các cơ sở giáo dục liên quan tổ chức tuyển sinh đúng theo quy định, công bằng, khách quan.

- Chỉ đạo công tác ra đề, tổ chức coi, làm phách, chấm bài khảo sát vận dụng theo Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thi Tốt nghiệp THPT./.

PHỤ LỤC

Quy định về cộng điểm ưu tiên

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2025 của UBND thành phố Lào Cai)

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi. Thí sinh thuộc nhiều diện ưu tiên chỉ được cộng điểm cho diện ưu tiên cao nhất.

Nhóm 1. Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng sau:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

Nhóm 2. Cộng 1,0 điểm cho 1 trong các đối tượng sau:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

Nhóm 3. Cộng 0,5 điểm cho: Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.